

CHÍNH PHỦ
Số: 148/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của thanh tra kế hoạch và đầu tư

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thanh tra theo ngành, lĩnh vực, ở Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Thanh tra thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ), ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Thanh tra thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở); thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng thanh tra Kế hoạch và Đầu tư

1. Các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư.

2. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam có hoạt động về kế hoạch và đầu tư theo quy định tại Điều 1 Nghị định này; các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động về đầu tư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Nghị định này và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động thanh tra phải tuân theo pháp luật; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra viên, thành viên Đoàn thanh tra phải tuân theo quy định của pháp luật về thanh tra và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

2. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh, chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ.

3. Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thanh tra nhà nước có liên quan khác để tránh chồng chéo và nâng cao hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thanh tra Kế hoạch và Đầu tư

1. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động, kiện toàn tổ chức của Thanh tra Bộ; bảo đảm các điều kiện về kinh phí, trang bị kỹ thuật, trang phục và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ hoạt động của Thanh tra Bộ;

đồng thời xử lý kịp thời các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư kiện toàn tổ chức, bảo đảm kinh phí, biên chế, trang bị kỹ thuật, trang phục và các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động của Thanh tra Sở.

3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động, kiện toàn tổ chức của Thanh tra Sở; xử lý kịp thời các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan khác trong hoạt động thanh tra Kế hoạch và Đầu tư

Thủ trưởng cơ quan công an, cơ quan thanh tra và các cơ quan, tổ chức liên quan khác trong phạm vi quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Điều 7. Tổ chức Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư

- Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư gồm Thanh tra Bộ ở Trung ương và Thanh tra Sở ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Các tổ chức thanh tra quy định tại khoản 1 Điều này có con dấu riêng và tài khoản riêng.

Điều 8. Tổ chức bộ máy của Thanh tra Bộ

- Thanh tra Bộ có trách nhiệm giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn Thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thanh tra Bộ có Phòng, do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định.

- Thanh tra Bộ có Chánh thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra và các Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng thanh tra; các Phó Chánh thanh tra do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

Thanh tra viên được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể về tổ chức, biên chế của Thanh tra Bộ.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ.

2. Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về kế hoạch và đầu tư của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

3. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với các lĩnh vực được quy định tại Điều 17 Nghị định này.

4. Giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của đơn vị theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

5. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng văn bản pháp luật về công tác thanh tra kế hoạch và đầu tư.

6. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ các quy định trái với văn bản pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.

7. Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thanh tra kế hoạch và đầu tư đối với Thanh tra Sở; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra kế hoạch và đầu tư.

8. Trưng tập cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia Đoàn thanh tra của Bộ.

9. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.
10. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.
11. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
12. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức chỉ đạo thực hiện.
3. Trình Bộ trưởng quyết định việc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
4. Trình Bộ trưởng quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc thành lập Đoàn thanh tra, cử Thanh tra viên, trưng tập Cộng tác viên thanh tra theo quy định của pháp luật.
5. Kiến nghị Bộ trưởng tạm đình chỉ việc thi hành các quyết định của tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi có căn cứ cho rằng các quyết định đó trái pháp luật hoặc gây ảnh hưởng đến hoạt động thanh tra.
6. Kiến nghị Bộ trưởng xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của Bộ trưởng; phối hợp với người đứng đầu các đơn vị, tổ chức trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức đó.
7. Kiến nghị Bộ trưởng giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra. Trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Tổng Thanh tra nếu thấy cần thiết.
8. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị, tổ chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.